

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; gắn với sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 93-KL/TW, ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư khóa XII

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai của các cấp ủy đảng và thể chế hóa Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước (sau đây gọi là *Chỉ thị số 42-CT/TW*) và Kết luận số 93-KL/TW, ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW (sau đây gọi là *Kết luận số 93-KL/TW*). Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Chỉ thị số 48-CT/TU, ngày 07/9/2010 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (sau đây gọi là *Chỉ thị số 48-CT/TU*); Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 15/10/2012 về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Công văn số 144-CV/TU, ngày 25/12/2020 về việc thực hiện Kết luận số 93-KL/TW của Ban Bí thư và nhiều văn bản liên quan khác¹ yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền thực hiện đồng bộ, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi là *Liên hiệp hội*).

UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1421/UBND-VX1, ngày 29/12/2020 về thực hiện Kết luận số 93-KL/TW của Ban Bí thư; Quyết định số 453/QĐ-UBND, ngày 08/3/2023 quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên

¹ Thông báo Kết luận số 150-TB/TU, ngày 29/7/2011 của Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo Liên hiệp Hội xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện Chỉ thị 42-CT/TW và Chỉ thị 48-CT/TU phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và của Liên hiệp Hội; Thông báo số 336-TB/TU ngày 20/9/2012 của Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo Liên hiệp các Hội KH&KT Lâm Đồng tiếp tục phối hợp với các ngành, các cấp tổ chức quán triệt triển khai Chỉ thị số 48-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản hướng dẫn của tỉnh; Thông báo kết luận số 86/TB-UBND, ngày 25/4/2014 của UBND tỉnh chỉ đạo Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh, sở, ngành liên quan tiếp tục tạo điều kiện cho Liên hiệp Hội hoạt động thuận lợi; Quyết định số 582/QĐ-UBND, ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 1015-QĐ/TU ngày 04/4/2018 của Tỉnh ủy về việc tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với các hoạt động của Liên hiệp Hội Lâm Đồng; Thông báo số 610-TB/TU ngày 20/4/2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về công tác tập hợp đội ngũ trí thức phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các cơ chế, chính sách để phát triển đội ngũ trí thức, thu hút các nhà khoa học, chuyên gia giỏi tham gia, góp phần đưa khoa học và công nghệ trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (*nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy*) ban hành Hướng dẫn số 68-HD/BTGTU, ngày 20/02/2012 hướng dẫn các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục phổ biến, quán triệt và xây dựng kế hoạch, chương trình hành động kịp thời, phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị. Đến nay, 100% các huyện ủy, thành ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các sở, ban, ngành liên quan đều xây dựng chương trình hành động, kế hoạch tổ chức thực hiện. Nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp giữa các ngành chức năng, sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, nên việc triển khai thực hiện, thể chế hóa các nội dung Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW, Chỉ thị số 48-CT/TU và các văn bản liên quan được thực hiện đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và đội ngũ trí thức về hoạt động của Liên hiệp hội.

2. Công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền

Công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận 93-KL/TW, Chỉ thị số 48-CT/TU được các cấp ủy, các ngành nghiêm túc triển khai, thực hiện. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn các cấp ủy đảng, chính quyền phổ biến, quán triệt kịp thời, phù hợp với tình hình địa phương, đơn vị; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chủ động tổ chức triển khai quán triệt, phổ biến đến cán bộ chủ chốt; đồng thời, tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp hội. Kết quả triển khai, học tập, quán triệt trong cán bộ, đảng viên đạt 98%, đoàn viên, hội viên đạt 95%, các tầng lớp nhân dân đạt gần 90%.

Việc tuyên truyền, học tập Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW, Chỉ thị số 48-CT/TU đã tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của Liên hiệp hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Qua đó, làm rõ tầm quan trọng của khoa học và kỹ thuật trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần quan trọng vào việc đưa Lâm Đồng phát triển nhanh và bền vững; đẩy mạnh công tác tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học và kỹ thuật, thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa tầng lớp trí thức với Đảng, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; các cấp ủy, chính quyền chú trọng đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả học tập, quán triệt, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng giúp cho đội ngũ trí thức nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh nhà.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 42- CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW, Chỉ thị số 48-CT/TU được tiến hành thường xuyên, gắn với các cuộc kiểm tra, giám sát các nghị quyết chuyên đề có liên quan, công tác xây dựng Đảng hàng năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị, Kết luận. Đồng thời, đánh giá được những hạn chế, yếu kém và chỉ ra nguyên nhân để rút kinh nghiệm và xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện cho những năm tiếp theo.

Công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy đảng tổ chức thường xuyên như: Sơ kết 05 năm (*năm 2015*); tổng kết 10 năm (*năm 2020*) và tổng kết 15 năm Chỉ thị số 42-CT/TW gắn với sơ kết 05 năm Kết luận số 93-KL/TW (*năm 2025*). Qua đó, đánh giá trung thực, khách quan về kết quả triển khai thực hiện, kịp thời chỉ ra những hạn chế, khó khăn, tồn tại cần khắc phục, rút ra bài học kinh nghiệm để chỉ đạo thực hiện tốt hơn trong thời gian tới, nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên hiệp hội.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận 93-KL/TW

1.1. Xây dựng, phát triển Liên hiệp hội

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hoạt động Liên hiệp hội đạt kết quả tốt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh (*nay là Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh*) đã ban hành văn bản thành lập, kiện toàn tổ chức Đảng của cơ quan Liên hiệp hội đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của đảng viên, công chức, viên chức². Đồng thời, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các sở, ban, ngành từng bước xây dựng, củng cố và phát triển Liên hiệp hội nhằm tập hợp, đoàn kết, phát huy tiềm năng trí tuệ của trí thức khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Cơ quan Liên hiệp hội được bố trí 07 biên chế³, cơ cấu đúng với năng lực sở trường công tác của từng cá nhân theo vị trí việc làm. Tính đến ngày 31/12/2024, Liên hiệp hội có 41 tổ chức thành viên với 12.674 hội viên, hoạt động trên nhiều lĩnh vực khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, xây dựng, nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật... trở thành nơi hội tụ trí thức, nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh⁴. Mặt khác, đã

² Quyết định số 693-QĐ/TU ngày 03/5/1999 thành lập Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Quyết định số 660-QĐ/ĐU ngày 04/10/2007 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh thành lập Chi bộ Cơ quan Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật. Ngày 16/8/2011 Công đoàn viên chức tỉnh đã thành lập Công đoàn cơ sở cơ quan Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật theo Quyết định số 103-QĐ/CĐVC.

³ 07 biên chế trong đó có 2 trình độ thạc sỹ, 5 trình độ đại học, 6/7 cán bộ là đảng viên, 3/7 cán bộ là chuyên viên chính, 4 cán bộ trình độ lý luận chính trị cao cấp.

⁴ Đại học Đà Lạt, Viện Nghiên cứu Hạt nhân Đà Lạt, Công ty TNHH MTV vắc-xin Pasteur Đà Lạt, Viện Nghiên cứu Khoa học

thể hiện chức năng làm đầu mối phối hợp giữa các tổ chức thành viên với các cơ quan Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành chức năng phối hợp với Liên hiệp hội kịp thời kiện toàn, bổ sung những ủy viên đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác, phát triển các tổ chức thành viên theo hướng tập trung vào các cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu của các cơ quan Trung ương và địa phương đóng trên địa bàn để tập hợp đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ phục vụ cho các hoạt động chuyên môn và các nhiệm vụ chính trị được giao. Liên hiệp hội thường xuyên tổ chức thăm và làm việc với một số tổ chức thành viên và các hội viên để nắm bắt tình hình tư tưởng, những thuận lợi, khó khăn để tháo gỡ và đề xuất các cấp, các ngành chức năng giải quyết những tâm tư, nguyện vọng chính đáng, đúng pháp luật.

1.2. Tiếp tục thể chế hóa, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Liên hiệp hội tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Chỉ thị số 42- CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW, Chỉ thị số 48-CT/TU các cấp ủy, chính quyền đã cụ thể hóa thành chương trình hành động gắn với thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá XIII) “*Về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới*”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 77-CTr/TU, ngày 06/3/2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3586/KH-UBND, ngày 07/5/2024 về việc thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng với 05 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu: (1) Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức; (2) Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài; (3) Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức; (4) Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; (5) Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng.

UBND tỉnh ban hành quy chế xét tặng giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 24/QĐ-UBND, ngày 08/01/2019 nhằm tôn vinh các nhà khoa học đã có những công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ áp dụng vào sản xuất đời sống, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

1.3. Tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ

Tỉnh ủy, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành chức năng liên quan và Liên hiệp hội làm tốt công tác tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, giúp cho đội ngũ trí thức có điều kiện cống hiến, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương; định hướng các hoạt động của các tổ chức thành viên thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức tham gia đóng góp cho sự phát triển của địa phương thông qua các hoạt động chuyên môn.

Liên hiệp hội có nhiều sáng kiến trong tập hợp đội ngũ trí thức nhằm phát huy tối đa sự sáng tạo của lực lượng này để đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh nhà như: Tập hợp đội ngũ trí thức trong các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh tham gia tổ chức thành viên, hội viên. Đây là lực lượng cán bộ, hội viên có học hàm, học vị cao, trải rộng trên tất cả các lĩnh vực và cũng chính là lực lượng trí thức quan trọng luôn đi đầu trong việc tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học công nghệ, chuyển giao kỹ thuật, góp phần tạo nên phong trào nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất và đời sống. Đặc biệt trong thời gian qua, đội ngũ trí thức tỉnh nhà đã tích cực góp ý vào dự các thảo báo cáo chính trị Đại hội Đảng các cấp của tỉnh; dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, XIV; tham gia các hội nghị hiệp thương bầu Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp; tham gia tổ chức nhiều hội thảo chuyên đề về phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.... Thông qua đó, có nhiều ý kiến góp ý, phản biện có giá trị được Tỉnh ủy, HĐND, UBND và UBNDTTQVN tỉnh ghi nhận, đánh giá cao. Liên hiệp hội và các Hội thành viên tích cực hưởng ứng các cuộc vận động do các cấp, các ngành phát động, trong đó nổi bật là các hoạt động tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học, kiến thức pháp luật....; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng trong đội ngũ trí thức góp phần phát huy vai trò nòng cốt của liên minh Công - Nông - Trí trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Liên hiệp hội và các Hội thành viên tích cực, chủ động thực hiện nghiên cứu các đề tài khoa học, tổ chức hội thảo khoa học để phát huy những tiềm năng sẵn có của đội ngũ trí thức ngày càng vững mạnh phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước⁵; Liên hiệp hội đã tổ chức gặp mặt đội ngũ trí thức của tỉnh (11 lần/ 1.000 trí thức) đây là dịp để tôn vinh và thể hiện sự quan tâm, khích lệ, ghi nhận các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp tiêu biểu, xuất sắc trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, nhà nước đối với đội ngũ trí thức⁶, mặt khác, cũng

⁵ Đề tài khoa học “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”; Hội thảo Khoa học “Xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Lâm Đồng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển nền kinh tế tri thức”; Hội thi sáng tạo kỹ thuật; Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Lâm Đồng;

⁶ UBND tỉnh Lâm Đồng tặng bằng khen cho Liên hiệp hội: đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng các năm 2011, 2012, 2015, 2019, 2020, 2023, 2024 và giai đoạn 2015-2020; Chủ tịch nước đã ban hành Quyết định số 1704/QĐ-CTN về việc tặng Huân chương Lao động hạng ba cho Liên hiệp hội.

là dịp để đội ngũ trí thức bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, hiến kế những giải pháp phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

1.4. Góp phần đưa khoa học và công nghệ trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

1.4.1. Hoạt động tuyên truyền và phổ biến kiến thức khoa học công nghệ

Các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành thường xuyên quan tâm đăng các tin, bài trên các bản tin khoa học công nghệ, trang thông tin điện tử của đơn vị và các ấn phẩm chuyên ngành của địa phương và Trung ương; tổ chức các hội thảo, semina khoa học, tổ chức các lớp tập huấn các kiến thức về khoa học – công nghệ, nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông minh, ứng dụng phần mềm, nghiên cứu khoa học... thông qua đó đã phổ biến các kiến thức mới về khoa học và công nghệ và chuyển giao công nghệ mới cho nhiều đối tượng trong xã hội.

Các sở, ban, ngành, địa phương, các trường học trên địa bàn toàn tỉnh phối hợp với Liên hiệp hội làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các kết quả hoạt động trong lĩnh vực sáng tạo kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, tư vấn, phản biện, giám định xã hội và các giải thưởng khoa học - công nghệ; tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền về hoạt động sáng tạo kỹ thuật của tỉnh nhằm cung cấp một số kỹ năng, phương pháp trong việc xây dựng thuyết minh, thiết kế mô hình, giúp cho các em học sinh tiếp cận với nghiên cứu khoa học trong nhà trường; đồng thời tuyên truyền, phổ biến về việc tham gia hoạt động sáng tạo kỹ thuật thông qua Hội thi sáng tạo kỹ. Giải thưởng Khoa học và công nghệ Việt Nam; tuyên truyền, vận động các tập thể, cá nhân tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất và đời sống. Nhờ vậy, chất lượng các giải pháp tham gia dự thi ngày càng tăng, nhiều giải pháp đạt giải cao tại các Hội thi Sáng tạo kỹ thuật.⁷

1.4.2. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị, trung tâm nghiên cứu phối hợp với Liên hiệp hội tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm khoa học nhằm giúp cho hội viên tiếp cận những thông tin khoa học mới, công nghệ mới để nâng cao trình độ chuyên môn, mở mang kiến thức góp phần tích cực thúc đẩy phong trào sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao vào trong sản xuất; sản xuất các loại cây giống và kỹ thuật canh tác; chuỗi liên kết 4 nhà “nhà nông - nhà nước - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp” nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, OCOP...

Trong 15 năm qua (2010-2025), các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện trên 100 đề tài, dự án nghiên cứu khoa học công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, sản xuất thử nghiệm. Các đề tài, dự án đã

⁷ 15 giải pháp đạt giải toàn quốc gồm: 02 giải nhì, 05 giải ba và 08 giải khuyến khích, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc có 25 giải pháp đạt gồm: 04 giải Nhất, 01 giải nhì, 05 giải ba và 15 giải khuyến.

triển khai phần lớn là đề tài ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào lĩnh vực sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, bảo vệ môi trường, đề tài về khoa học tự nhiên với mục tiêu nhằm tăng cường khả năng áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất để nâng cao chất lượng sản xuất, tăng thu nhập cho các cơ sở, người dân trên địa bàn tỉnh. Các đề tài, dự án đều được nghiệm thu đạt chất lượng, trong đó 90% xếp loại khá trở lên. Một số dự án tiêu biểu đã được triển khai ở các huyện Đơn Dương, Đức Trọng, Lạc Dương, Đam Rông⁸ ...

UBND tỉnh luôn chú trọng phát triển chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, việc áp dụng các ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển nông nghiệp như: Công nghệ sinh học, công nghệ nhà kính, công nghệ tưới nhỏ giọt, công nghệ cảm biến, tự động hóa, internet vạn vật... Giúp sản xuất nông nghiệp tiết kiệm chi phí, tăng năng suất, hạ giá thành và nâng cao chất lượng nông sản, bảo vệ môi trường. Mặt khác, nông nghiệp công nghệ cao giúp nông dân chủ động trong sản xuất, khắc phục được tính mùa vụ, giảm sự lệ thuộc vào thời tiết, khí hậu, đáp ứng nhu cầu thị trường về chất lượng nông sản.

1.4.3. Hoạt động Sáng tạo kỹ thuật thông qua các Cuộc thi, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật.

Liên hiệp hội chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn Lao động Tỉnh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Đài Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng và các sở, ban, ngành liên quan tổ chức nhiều Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Lâm Đồng⁹. Đến nay, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật của tỉnh phát triển mạnh mẽ và phát triển rộng rãi trong quần chúng Nhân dân. Qua đó, nhiều sáng tạo, sáng kiến kỹ thuật được áp dụng rộng rãi trong sản xuất.

1.4.4. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội được Liên hiệp hội tiếp tục được triển khai, thực hiện. Kết quả và chất lượng được nâng lên, góp phần củng cố các luận cứ khoa học trong công tác tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương, chính sách, các chương trình, dự án lớn; Liên hiệp hội tích cực vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng cơ chế, chính sách và pháp luật và tạo điều kiện để đội ngũ trí thức tham gia góp ý kiến những vấn đề quan trọng trên nhiều lĩnh vực¹⁰ khác nhau.

⁸ Máy đóng đất vào chậu của tác giả Nguyễn Hồng Chương-cơ sở cơ khí chế tạo máy tại xã Lạc Lâm; Máy cắt ghép cây giống, tác giả Nguyễn Thái Linh-cơ sở cơ khí chế tạo máy tại xã Lạc Lâm; hệ thống máy gieo hạt liên hợp của tác giả Nguyễn Thái Linh-cơ sở cơ khí chế tạo máy tại xã Lạc Lâm; cối xay bắp (ngô), cối cho bò sữa lưu động của tác giả Hoàng Xuân Diệu-cơ sở cơ khí chế tạo máy tại xã Tu Tra.; Nghiên cứu thử nghiệm nuôi thương phẩm cá Thát Lát cườm, cá chạch lấu, cá tầm thương phẩm nuôi lồng trong ao đất; Phục hồi, phát triển và chuyển giao cây cà phê Moka có năng suất, chất lượng cao cho bà con dân tộc thiểu số xã Đa Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; nâng cao năng lực định hướng nghề nghiệp cho nữ thanh niên dân tộc thiểu số cũng được Liên hiệp Hội tổ chức triển khai tại 03 xã Đa K'Nàng, Phi Liêng và Rô Men của huyện Đam Rông...

⁹ Tổ chức 11 Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và 17 Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng với những kết quả đáng khích lệ. Trong đó, có hơn 60 công trình/cụm công trình tham gia xét giải, 12 công trình đạt giải thưởng,...

¹⁰ Xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn mới, giao thông, chuyển đổi cây trồng vật nuôi; định hướng công tác nghiên cứu, chuyển giao khoa học và công nghệ, tham gia việc tuyển chọn, phản biện các đề tài khoa học công nghệ; định hướng và đào tạo

1.5. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng

Với phương châm “*Đoàn kết - Hợp tác - Sáng tạo - Phát triển*”, Liên hiệp hội đã phát huy những kết quả đạt được, không ngừng đổi mới phương thức tổ chức các hoạt động của mình, tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện đại hội Đảng các cấp, các dự án luật, các quy định, quy chế của tỉnh; tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, truyền bá tri thức, ứng dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất và đời sống, phát triển nền sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao góp phần đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội của tỉnh.

Liên hiệp hội chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện hoạt động sáng tạo kỹ thuật trong các tầng lớp nhân dân và người lao động; tổ chức trao giải thưởng khoa học và công nghệ nhằm tôn vinh các nhà khoa học đã có những công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ áp dụng vào sản xuất đời sống, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao; tổ chức các cuộc tiếp xúc gặp gỡ, tọa đàm, các cuộc làm việc của lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh với đội ngũ trí thức tiêu biểu của tỉnh. Phối hợp giữa các hội thành viên với các cơ quan thông tấn, báo, đài tuyên truyền quảng bá kiến thức về khoa học - công nghệ trên các lĩnh vực nông, lâm, công nghiệp, chế biến nông sản, tư vấn pháp luật, y tế, giáo dục - đào tạo, bảo vệ môi trường và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW trong những năm qua đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện triển khai đạt được những kết quả quan trọng. Liên hiệp hội thường xuyên chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phát triển hội thành viên và hội viên. Hệ thống tổ chức bộ máy từng bước được củng cố, kiện toàn; địa bàn, phạm vi, lĩnh vực hoạt động ngày càng mở rộng. Nhiều loại hình tổ chức, hoạt động mới thu hút, động viên, khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia xây dựng địa phương đã được hình thành, đi vào hoạt động khá nề nếp. Các hoạt động thông tin và phổ biến kiến thức, nghiên cứu khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường, giáo dục và đào tạo, hợp tác trong và ngoài nước được đẩy mạnh và có hiệu quả tích cực. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội có những đóng góp quan trọng, thiết thực vào việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Công tác tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm thực hiện. Từ đó, nhận thức của đội ngũ trí thức khoa học công nghệ có nhiều chuyển biến, mối quan hệ giữa cấp ủy

đảng với đội ngũ trí thức ngày càng được tăng cường; việc tổ chức các Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc, Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật thanh thiếu niên nhi đồng đã thu hút đông đảo các tác giả tham gia dự thi, chất lượng các công trình cũng đã nâng lên, nhiều công trình giải pháp có những đóng góp tích cực vận dụng trong sản xuất và cuộc sống.

Các cấp ủy đảng, chính quyền đã có nhiều giải pháp đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên hiệp hội và hội thành viên. Từ đó, việc tập hợp và đoàn kết trí thức khoa học và công nghệ có bước phát triển mới, hình thức đa dạng, quyền tham gia lập hội và hoạt động hội, quyền làm chủ trí thức khoa học và công nghệ được đảm bảo, góp phần tích cực động viên đội ngũ trí thức đóng góp sức lực và trí tuệ xây dựng quê hương Lâm Đồng phát triển trong tình hình mới.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, Kết luận số 93-KL/TW tuy đã đạt được những kết quả quan trọng, nhưng mức độ triển khai còn chậm; nhiều nội dung của Chỉ thị chưa được thể chế hoá cụ thể; công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng chưa được thường xuyên, nội dung chưa thực sự phong phú, hấp dẫn, do đó hiệu quả chưa cao.

- Một số cấp uỷ đảng chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của Liên hiệp hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; từ đó, việc tập hợp lực lượng trí thức khoa học và công nghệ ở cấp huyện còn chậm.

- Đội ngũ trí thức thuộc Liên hiệp hội có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học nhưng việc chuyển giao, ứng dụng vào sản xuất và đời sống chưa nhiều.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế

- Công tác lãnh đạo của một số cấp uỷ đảng, vai trò quản lý của chính quyền, sự phối hợp của mặt trận, các đoàn thể đôi lúc, đôi nơi chưa nhịp nhàng nên hiệu quả hoạt động chưa như mong muốn.

- Một số Hội thành viên vẫn còn có tư tưởng thụ động; chưa phát huy được tính năng động, sáng tạo, vai trò của mình trong việc tham gia tư vấn phản biện, giám định xã hội ở các ngành chuyên môn.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền để củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên; tổ chức tốt việc học tập, quán triệt chỉ thị, kết luận đến cán bộ, đảng viên đặc biệt là đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, nâng cao nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của Liên hiệp hội trong tình hình mới.

Hai là, các cấp uỷ đảng, chính quyền, phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể xây dựng chương trình, kế hoạch, cụ thể, rõ ràng phù hợp với cơ quan, đơn vị, có sự phân công, phân nhiệm cho từng cá nhân, tổ chức đề ra những giải pháp để

thực hiện; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát gắn với sơ kết, tổng kết các hoạt động khoa học kỹ thuật, cũng như nhân rộng các mô hình hoạt động có hiệu quả, các tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc.

Ba là, đẩy mạnh nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên thông qua tổ chức gặp mặt, đối thoại, hội thảo khoa học, hội thi sáng tạo kỹ thuật, thực hiện các đề tài, dự án khoa học, hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội là những điều kiện cốt yếu để tập hợp và phát huy vai trò của trí thức, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm công tác, đề xuất những giải pháp phát triển ngành, lĩnh vực, phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

Bốn là, phát huy vai trò quản lý nhà nước đối với hoạt động khoa học kỹ thuật, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm khoa học và kỹ thuật; đồng thời, có chế độ đãi ngộ để thu hút nguồn nhân lực khoa học, kỹ thuật có trình độ về công tác tại địa phương.

V. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Xác định Liên hiệp hội là tổ chức của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong tỉnh, là lực lượng nòng cốt thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Xây dựng, củng cố Liên hiệp hội phát triển vững mạnh trong hệ thống chính trị, có tổ chức chặt chẽ, đủ năng lực tham gia các vấn đề chiến lược phát triển của tỉnh; từng bước hình thành tổ chức tư vấn khoa học công nghệ cấp tỉnh có uy tín.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2035, định hướng năm 2045

- Phát triển vững chắc khoa học, công nghệ, góp phần đưa tỉnh Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển, có thu nhập cao. Tỷ lệ đóng góp của khoa học, công nghệ, vào tăng trưởng GRDP của tỉnh thuộc nhóm khá của cả nước.

- Xây dựng Liên hiệp hội trở thành tổ chức vững mạnh, chuyên nghiệp, là trung tâm kết nối, phát huy sức mạnh trí tuệ của đội ngũ trí thức địa phương; đóng vai trò then chốt trong tham mưu chính sách, phổ biến tri thức khoa học, ứng dụng công nghệ phục vụ nhiệm vụ xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng nhanh, bền vững. Chú trọng nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị với đội ngũ trí thức.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2035

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ đồng bộ trong phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, văn hóa, môi trường... tập trung các nhiệm vụ trọng tâm như sản xuất giống tằm, giống rau, hoa, cây công nghiệp, cây ăn quả, dược liệu, bảo tồn và phát triển nguồn gen quý; ứng dụng công nghệ trong sản xuất bảo quản và chế biến các loại nông sản, trái cây như bơ, sầu riêng...; nghiên cứu phát triển KIT để chẩn đoán bệnh virus hại cây trồng; giải quyết các vấn đề sản xuất trong nhà kính, xử lý ô nhiễm môi trường; phát triển công nghiệp trong văn hóa, y tế...

- Đổi mới mô hình tổ chức, phương thức hoạt động: Xây dựng bộ máy Liên hiệp hội chuyên nghiệp, tinh gọn, hoạt động hiệu quả; hệ thống các Hội thành viên hoạt động thực chất, có chiều sâu, gắn với các ngành kinh tế - kỹ thuật chủ lực của tỉnh. Tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ: Mỗi năm phấn đấu tăng tỷ lệ trí thức khoa học, công nghệ tham gia Hội thêm 5%; thu hút trí thức trẻ, chuyên gia cao cấp, người Lâm Đồng ở ngoài tỉnh tham gia đóng góp.

- Đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới: Mỗi năm tổ chức ít nhất 01 cuộc hội thảo, tọa đàm khoa học chất lượng; có ít nhất 5 đề án, kiến nghị phản biện xã hội được chấp thuận và triển khai bởi chính quyền các cấp.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội khác về vai trò, vị trí của Liên hiệp hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Tăng cường chỉ đạo thống nhất từ tỉnh đến các cấp ủy đảng đối với hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của Liên hiệp hội và các tổ chức thành viên theo hướng tinh gọn, hiệu quả, từng bước trẻ hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách có năng lực, tâm huyết và am hiểu công tác hội, thúc đẩy hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ, tăng cường giao lưu học thuật với các tổ chức, viện nghiên cứu, đại học quốc tế. Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các hội thành viên và kết nạp hội viên mới, trong đó chú trọng kết nạp trí thức trẻ; khuyến khích các Hội thành viên xây dựng đề án đổi mới tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động phù hợp với xu thế phát triển và nhu cầu xã hội.

- Đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Liên hiệp hội. Phát huy dân chủ, tôn trọng sự tự do sáng tạo dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các tổ chức thành viên. Chú trọng tập hợp, đoàn kết và vận động trí thức khoa học và công nghệ. Nâng cao chất lượng đề xuất, tham mưu cho Đảng và Nhà nước những vấn đề lớn về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất

nước, của tỉnh, nhất là về khoa học và công nghệ, chính sách đối với trí thức. Có nhiều hình thức phù hợp để tôn vinh trí thức, khuyến khích và thúc đẩy sáng tạo khoa học và công nghệ. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vai trò, vị trí của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tỉnh.

- Bảo đảm nguồn lực tài chính ổn định cho hoạt động của Liên hiệp hội từ ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các dự án quốc tế.

- Chú trọng xây dựng các mô hình hội chuyên sâu theo lĩnh vực mũi nhọn của tỉnh như: Nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, mạng lưới trí thức theo độ tuổi, chuyên ngành, tạo môi trường để trí thức cống hiến lâu dài. Thực hiện tốt chính sách cho cán bộ công tác tại Liên hiệp hội và các hội thành viên cùng với đổi mới công tác cán bộ tại các Hội theo hướng nêu cao trách nhiệm và quyền hạn của Liên hiệp hội nhằm phát huy tối đa năng lực tập hợp đội ngũ trí thức phục vụ cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nhanh và bền vững.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Liên hiệp hội triển khai và cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 151-KH/TU, ngày 24/2/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

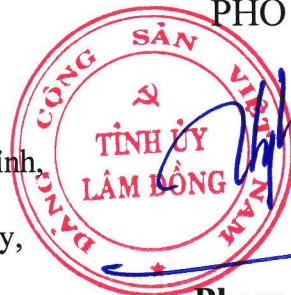
4. Đề xuất

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam hàng năm quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội; tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ cho các Liên hiệp hội và các hội thành viên.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh,
- UBMTTQVN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, KT2.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Phạm Thị Phúc



PHỤ LỤC

Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kết luận số 93-KL/TW

STT	Số hiệu	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Ngày ban hành
01	Chỉ thị số 48-CT/TU	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước	07/9/2010
02	Thông báo Kết luận số 150-TB/TU	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Chỉ đạo Liên hiệp Hội xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện Chỉ thị 42-CT/TW và Chỉ thị 48-CT/TU phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và của Liên hiệp Hội	29/7/2011
03	Thông báo số 336-TB/TU	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Chỉ đạo Liên hiệp các Hội KH&KT Lâm Đồng tiếp tục phối hợp với các ngành, các cấp tổ chức quán triệt triển khai Chỉ thị số 48-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản hướng dẫn của	20/9/2012
04	Chỉ thị số 19-CT/TU	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	15/10/ 2012
05	Thông báo số 610-TB/TU	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thực hiện Nghị quyết Đại hội Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh lần thứ V (2017 - 2022) và công tác tập hợp đội ngũ trí thức phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	20/4/2018
06	Quyết định số 1015-QĐ/TU	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với các hoạt động của Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật Lâm Đồng.	04/4/2018
07	Công văn số 144 - CV/TU	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thực hiện Kết luận số 93-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khoá X về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước	25/12/2020

08	Chương trình hành động số 77-CTr/TU	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới	06/3/2024
09	Kế hoạch số 151-KH/TU	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	24/2/2025
10	Quyết định số 2511/QĐ-UBND	UBND tỉnh Lâm Đồng	Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi) Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng	10/12/2012
11	Quyết định số 43/2012/QĐ-UBND	UBND tỉnh Lâm Đồng	Quy định mức thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh.	19/10/2012
12	Kết luận số 86/TB-UBND	UBND tỉnh Lâm Đồng	Chỉ đạo Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh, sở, ngành liên quan tiếp tục tạo điều kiện cho Liên hiệp Hội hoạt động thuận lợi; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 48-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh	25/4/2014
13	Kế hoạch số 7317/KH-UBND	UBND tỉnh Lâm Đồng	Tổng kết 10 năm hoạt động STKT (2005-2015) và lễ trao giải thưởng Khoa học và công nghệ lần 1 năm 2015	27/11/2015
14	Quyết định số: 24/QĐ-UBND	UBND tỉnh Lâm Đồng	Quy chế xét tặng giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Lâm Đồng	08/ 01/ 2019
15	Công văn số 1421/UBND-VX1	UBND tỉnh Lâm Đồng	Thực hiện Kết luận số 93-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước	29/12/2020
16	Quyết định số 453/QĐ-UBND	UBND tỉnh Lâm Đồng	Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng	08/3/2023
17	Kế hoạch số 3586/KH-UBND	UBND tỉnh Lâm Đồng	Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	07/5/2024